

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng

2. Ông Lê Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Ngọc N, sinh năm 1940 tại ĐB – tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Ngọc N1 (chết) và bà Bùi Thị T (chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1953; Có 04 con (lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1979);

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại – Ông Trịnh Thanh M (đã chết):

+ Bà Trịnh Thị Như Y, sinh năm: 1961, trú tại: Tổ dân phố số 9, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Ông Trịnh Thanh N, sinh năm: 1970, trú tại: Tổ dân phố số 9, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Ông Trịnh Thanh Q, sinh năm: 1973, trú tại: Thôn Đầm Môn, xã VT, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Ngô P, sinh năm: 1972, trú tại: Tổ dân phố số 09, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

+ Ông Ngô H, sinh năm: 2002, trú tại: Tổ dân phố số 09, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đoàn Ngọc N không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 12/5/2021, ông N điều khiển xe mô tô biển số 79N9-2210 chở phía sau là ông Trịnh Thanh M đi trên đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố số 09, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa theo hướng Nam – Bắc. Khi đến giữa cầu Trần Hưng Đạo, ông N điều khiển xe mô tô đi theo phần đường bên trái thì cùng lúc Ngô H điều khiển xe mô tô biển số 79V1-318.18 chạy đến theo hướng ngược lại, không xử lý kịp nên đã tông vào xe mô tô biển số 79N9-2210 làm ông M té ngã. Hậu quả: ông M tử vong trên đường đưa đi cấp cứu; 02 xe mô tô 79N9-2210 và 79V1-318.18 bị hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 230/TT-TTPY ngày 19/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trịnh Thanh M do: Chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSVN ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Đoàn Ngọc N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc N mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Ngọc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đã cao tuổi, sức khỏe yếu và có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Ngọc N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về tử thi số 230/TT-TTPY ngày 19/5/2021 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đồng thời, qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 12/5/2021, bị cáo Đoàn Ngọc N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 79N9-2210 chở phía sau là ông Trịnh Thanh M đi trên đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố số 09, thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa theo hướng Nam – Bắc. Khi đến giữa cầu Trần Hưng Đạo, bị cáo điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số 79V1-318.18 do Ngô Hiền điều khiển đang đi trên phần đường bên trái theo hướng ngược lại. Hậu quả ông Trịnh Thanh M tử vong.

Hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc N đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8: *“Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”* và khoản 1 Điều 9: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”* của Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn có thể nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nên phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là có lỗi của bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân huyện V truy tố bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi tai nạn xảy ra (ngày 12/5/2021), bị cáo đã khắc phục hậu quả, đến thăm hỏi, động viên gia đình của bị hại, bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại chi phí mai táng số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Điều này thể hiện ý thức, thái độ tốt của bị cáo sau khi hậu quả xảy ra. Đây là lý do đại diện hợp pháp của bị hại nhiều lần có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo đã trên 70 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục; Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; Không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt đối với bị cáo đồng thời căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự xét thấy bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ cho bị cáo có khả năng tự cải tạo. Điều này vừa có tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Ngọc N đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của bị hại

ông Trịnh Thanh M (đã chết) số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng. Do đó, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 79N9-2210, đã trả lại cho chủ sở hữu Đoàn Ngọc N; 01 xe mô tô biển kiểm soát 79V1-318.18, đã trả lại cho chủ sở hữu Ngô Phước nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự;
- Điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc N 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/01/2022).

Giao bị cáo Đoàn Ngọc N cho Ủy ban nhân dân thị trấn VG, huyện V, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo (bị cáo Đoàn Ngọc N) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Đoàn Ngọc N) cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

(Đã giải thích rõ về án treo cho bị cáo)

2. Về án phí: Bị cáo Đoàn Ngọc N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa.
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy Triều